

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH VĨNH LONG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43.../TB-THADS

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 14/2023/KDTM-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 121/QĐ-CTHADS ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, nay là Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 0021/25.10/THA/VLO/HTH ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Công ty cổ phần dịch vụ thẩm định giá HTH;

Do người phải thi hành án, người được thi hành án và người có tài sản không thỏa thuận chọn tổ chức bán đấu giá tài sản Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ: số 499 Khóm Phước Nguơn A, Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long; cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) bị kê biên là các thửa đất tọa lạc tại ấp Long Hưng, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nay là phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long; gồm các thửa sau:

1. Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 51 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 86,0 m², loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673576 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 761.960.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi một triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

2. Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 52 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 82,2 m², loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673509 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 728.292.000 đồng (Bảy trăm hai mươi tám triệu hai trăm chín mươi hai ngàn đồng).

3. Tài sản 3: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 53 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 78,3 m², loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673510 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 693.738.000 đồng (Sáu trăm chín mươi ba triệu bảy trăm ba mươi tám ngàn đồng).



4. Tài sản 4: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 54 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 21,8 m², loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673555 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 193.148.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu một trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

5. Tài sản 5: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 55 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 97 m²; loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673502 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 859.420.000 đồng (Tám trăm năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng).

6. Tài sản 6: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 56 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 100,1 m², loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673501 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 886.886.000 đồng (Tám trăm Tám mươi sáu triệu tám trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

7. Tài sản 7: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số: 57 tờ bản đồ số: 32, diện tích: 103,2 m², loại đất ở tại nông thôn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 673547 cấp ngày 09/11/2015. Tài sản có giá thẩm định tại thời điểm tháng 10/2025 là: 914.352.000 đồng (Chín trăm mười bốn triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng).

Giá khởi điểm đưa tài sản ra bán đấu giá là:

1. Tài sản 1: 761.960.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi một triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

2. Tài sản 2: 728.292.000 đồng (Bảy trăm hai mươi tám triệu hai trăm chín mươi hai ngàn đồng).

3. Tài sản 3: 693.738.000 đồng (Sáu trăm chín mươi ba triệu bảy trăm ba mươi tám ngàn đồng).

4. Tài sản 4 là: 193.148.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu một trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

5. Tài sản 5 là: 859.420.000 đồng (Tám trăm năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng).

6. Tài sản 6 là: 886.886.000 đồng (Tám trăm Tám mươi sáu triệu tám trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

7. Tài sản 7 là: 914.352.000 đồng (Chín trăm mười bốn triệu ba trăm năm mươi hai ngàn đồng).

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức tổ chức đấu giá tài sản:

1. Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố. Đủ điều kiện đấu giá theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 được sửa đổi bổ sung năm 2024 và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá: Có địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh công ty trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

3. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả: Có phương án đấu giá cụ thể, rõ ràng.

4. Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín trong việc tổ chức đấu giá tài sản: Ưu tiên đơn vị có từ 03 đấu giá viên trở lên và có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

5. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp với quy định.

6. Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: thực hiện chế độ báo cáo hàng năm về tổ chức hoạt động của đơn vị cho Cơ quan quản lý nhà nước cấp trên hoặc khi có yêu cầu (có báo cáo kèm theo); Có mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho tất cả đấu giá viên.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản, hồ sơ năng lực, tài liệu chứng minh số đấu giá viên, Biểu phí đấu giá và các tài liệu khác có liên quan.

2. Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp) do tổ chức đăng ký tham gia tự chấm điểm.

3. Phương án đấu giá đối với các tài sản nêu trên và mức chi phí thù lao khi thực hiện hợp đồng.

Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 27 tháng 10 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 10 năm 2025.

Hình thức nộp hồ sơ: trực tiếp

Địa chỉ nộp hồ sơ: Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ: Số 499, Khóm Phước Nguơn A, Phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Văn Hoàng Hải



